

Số: 882/2023/QĐST- HNGĐ

Hà Đông, ngày 07 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 869/2023/TLST - VHNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023 về việc : Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1, Chị Bùi T H B, sinh năm 1976. Địa chỉ: X – Y – KĐT M Z, phường LK, quận Hà Đông, Hà Nội.

2, Anh Bùi X Q, sinh năm 1973. Địa chỉ: X – Y – KĐT M Z, phường LK, quận Hà Đông, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi T H B và anh Bùi X Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường QT, quận H, thành phố Hà Nội ngày 28.08.2001. Quá trình chung sống do cách sống và quan điểm sống không hợp nhau nên vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Đến nay anh chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân

không đạt được, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị. Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Bùi T H B và anh Bùi X Q là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về con chung: Chị Bùi T H B và anh Bùi X Q xác nhận có 01 con chung là cháu Bùi D A, sinh ngày 15.07.2001. Cháu đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản) : Chị Bùi T H B và anh Bùi X Q xác nhận vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ: Chị Bùi T H B và anh Bùi X Q xác nhận vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Bùi T H B tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi T H B và anh Bùi X Q .

- **Về con chung:** Xác nhận chị Bùi T H B và anh Bùi X Q có 01 con chung là cháu Bùi D A, sinh ngày 15.07.2001. Cháu đã trên 18 tuổi không yêu cầu giải quyết.

- **Về tài sản chung (động sản, bất động sản):** Chị Bùi T H B và anh Bùi X Q xác nhận vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về công nợ:** Chị Bùi T H B và anh Bùi X Q xác nhận vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi T H B tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014668 ngày 24.11.2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND phường nơi đăng kí kết hôn;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Trần Thị Diệp Linh